

Bản án số: 72/2026/HS-PT
Ngày 27-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Ngâu

Các Thẩm phán: 1. Bà Phạm Thị Thanh Giang;

2. Bà Lê Thị Thu Trang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Trần Khánh Duy – Thư ký Toà án Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Du - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2026/TLPT-HS ngày 14 tháng 01 năm 2026, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 120/2025/HS-ST ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Toà án nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Bảo C**, sinh năm 1998, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khu phố H, phường A, thị xã T (nay là khu phố H, phường T), tỉnh Tây Ninh; số căn cước công dân: 072098002764, cấp ngày 26/3/2024; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 06/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không có; cha: không rõ lai lịch; mẹ: Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1977; vợ, con: chưa có.

- Tiền án: tại Bản án số 83/2020/HS-ST ngày 29/12/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 12), tỉnh Tây Ninh, xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” (chưa được xóa án tích).

- Tiền sự: tại Quyết định số 140/QĐ-XPHC ngày 13/11/2024 của Công an thị xã T, xử phạt Nguyễn Ngọc Bảo C số tiền 4.000.000 đồng về hành vi “Mang theo trong người các loại vũ khí thô sơ, các loại công cụ, phương tiện khác có khả năng sát thương nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác”.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có bị hại và 01 bị cáo khác không có kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm, Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 54 phút ngày 25/10/2024, sau khi uống rượu tại nhà vợ của Đỗ Thành Đ cùng với Đ và người bạn tên S ở khu phố A, phường A, thị xã T (nay là khu phố A, phường T), tỉnh Tây Ninh xong, C được Đ giao xe mô tô biển số 66H5 – 2800 của Đ quản lý sử dụng để điều khiển chở Đ về nhà. C điều khiển xe lưu thông trên đường nhựa Huỳnh Thị H1 theo hướng từ tỉnh lộ 787A về hướng cầu T thuộc phường T, tỉnh Tây Ninh. Khi đến khu vực trụ điện không số thuộc khu phố A, phường T, do đã uống rượu, không làm chủ tay lái nên C điều khiển xe mô tô biển số 66H5 – 2800 lấn sang phần đường bên trái hướng đi, làm phần cản thẳng và cản chân bên phải va chạm với cản thẳng và cản chân bên phải của xe mô tô biển số 49M2 - 8713 do anh Mạc Văn Đ1 đang điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại đúng phần đường quy định, tai nạn giao thông xảy ra, làm 02 xe mô tô cùng người trên xe ngã xuống đường, C và Đ bị thương tích nhẹ, riêng anh Đ1 bị thương tích nặng được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Trung tâm Y tế thị xã T (nay là Trung tâm y tế K), tỉnh Tây Ninh, sau đó chuyển đến Bệnh viện C1 và Bệnh viện Đ2 điều trị đến ngày 06/11/2024 thì xuất viện.

* Kết quả xét nghiệm ngày 25/10/2024 của Trung Tâm y tế Thị xã T (nay là Trung tâm Y tế K), tỉnh Tây Ninh, kết luận: nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Ngọc Bảo C là 205,6mg/100ml máu và nồng độ cồn trong máu của Đỗ Thành Đ là 142,5mg/100ml máu.

* Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 41/KLTTCT-PY, ngày 16/12/2024 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Đ, kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Mạc Văn Đ1 tại thời điểm giám định là 65%.

* Kết luận giám định số 1396/KL-KTHS ngày 26 tháng 08 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận:

+ Số khung: LF3XCHLA3YF701540, Số máy: HD152FMH-2Y1000013 của xe mô tô biển số 66H5-2800 không bị đục xóa.

+ Số khung: RMYDCG4MY5A-003432, Số máy: 150FMG02504432 của xe mô tô biển số 49M2-8713 không bị đục xóa.

- Kết quả xác minh thiệt hại tài sản tại biên bản ngày 03/9/2025, thể hiện xe mô tô biển số 49M2 - 8713 bị thiệt hại giá trị từ 1.080.000 đồng đến 1.095.000 đồng. Xe mô tô biển số 66H5 - 2800 bị thiệt hại giá trị từ 1.910.000 đến 1.965.000 đồng.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

+ Tạm giữ 01 (một) cái ốp nhựa gát chân màu đen và 01 cái ốp nhựa gát chân màu đen có khung bằng kim loại; 17 mảnh vỡ bằng nhựa màu trắng, xanh; 01 xe mô tô biển số 66H5 - 2800, màu đỏ, nhãn hiệu Honda, số máy HD1P52FMH-2*Y1000013*, số khung *LF3XCHLA3YF701540*, dung tích xi lanh 108cm3.

+ Bàn giao 01 (một) xe mô tô biển số 49M2 - 8713, màu sơn: xanh, nhãn hiệu: TAIWAN, số máy: 150FMG02504432, số khung: RMYDCG4MY5A003432 cho Phòng C2 Công an tỉnh T xử lý theo quy định.

+ 02 đĩa CD-R80, bên trong có chứa đoạn camera ghi hình diễn biến vụ tai nạn giao thông ngày 25/10/2024, đã được niêm phong bằng bì thư, được đưa vào hồ sơ vụ án.

* Về trách nhiệm dân sự: anh Mạc Văn Đ1 yêu cầu bồi thường số tiền 70.000.000 đồng, C chưa bồi thường. Đỗ Thành Đ không yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu C bồi thường thiệt hại.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 120/2025/HS-ST ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Toà án nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh đã quyết định (tóm tắt).

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/12/2025, bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa:

- *Bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo C bày ý kiến:* giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh trình bày ý kiến:* Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a,b khoản 2 Điều 360 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” (tại tại Bản án số 83/2020/HS-ST ngày 29/12/2020), chưa được xóa án tích và 01 tiền sự, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, là tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội bị cáo gây ra, không nặng. Bị cáo kháng cáo, không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo C. Do đó, đề nghị Hội đồng xét

xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo C, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo C không trình bày ý kiến tranh luận.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo C nói lời sau cùng: bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo C lập ngày 23/12/2025 gửi Tòa án cấp sơ thẩm còn trong thời hạn luật định; nội dung đơn kháng cáo hợp lệ phù hợp với quy định tại Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Hành vi của bị cáo thực hiện:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: vào khoảng 21 giờ 54 phút ngày 25/10/2024, tại khu phố A, phường T, thị xã T (nay là khu phố A, phường T), tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Ngọc Bảo C điều khiển xe mô tô biển số 66H5-2800 của Đỗ Thành Đ chở Đ đi về nhà. Trên đường đi, C điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái hướng đi của mình, va chạm với xe mô tô biển số 49M2 - 8713 do anh Mạc Văn Đ1 đang điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại đúng phần đường quy định, tai nạn giao thông xảy ra, làm 02 xe mô tô cùng người trên xe ngã xuống đường, C và Đ bị thương tích nhẹ, anh Đ1 bị thương nặng với tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 65%. Hành vi của C đã vi phạm vào Điều 17 Luật giao thông đường bộ năm 2008 (nay là Điều 17 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024) và Điều 35 của Luật Phòng chống tác hại của rượu, bia, vụ tai nạn giao thông này lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo C. Do bị cáo C điều khiển xe không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe trong tình trạng có sử dụng rượu, bia có nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định (205,6mg/100ml máu), Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo C, thấy rằng:

[3.1] Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án chưa được xóa án tích (Bản án số 83/2020/HS-ST ngày 29/12/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, nay là Tòa án nhân dân khu vực 12, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo C 03 năm 06 tháng tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”) là tình tiết tăng nặng

trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; có 01 tiền sự chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính (Quyết định số 140/QĐ-XPHC ngày 13/11/2024 của Công an thị xã T, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo C số tiền 4.000.000 đồng về hành vi “Mang theo trong người các loại vũ khí thô sơ, các loại công cụ, phương tiện khác có khả năng sát thương nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác); bị cáo chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội bị cáo gây ra, không nặng.

[3.2] Bị cáo kháng cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Từ những phân tích trên, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo C; chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo không chấp nhận, nên bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo C phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo C;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 120/2025/HS-ST ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Toà án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo C **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vũ GDKT1.TANDTC (Vụ 1);
- Phòng GDKT,TT&THA TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND khu vực 12 - Tây Ninh;
- VKSND khu vực 12 - Tây Ninh;
- Phòng THADS khu vực 12 - Tây Ninh;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PC01 Công an tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Ngẫu